

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2022/HS-ST

Ngày: 17/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Hiên

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án huyện K, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 177/2022/TLST- HS ngày 26/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2022/QĐXXST-HS ngày 02/11/2022 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh năm: 1983; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ X, phường P, quận L, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (Đã chết) và bà Lương Thị T; có vợ là Vũ Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 105/HSST ngày 08/5/2020, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 20/02/2021; nhân thân: Bản án số 195/HSST ngày 15/6/2012, Tòa án nhân dân quận L, Thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 06/01/2014. Đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 16/8/2022

đến ngày 22/8/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP. Hà Nội. “Có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ 3, phường P, quận L, Thành phố Hà Nội. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân là người sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 16/8/2022, Lê Văn H điều khiển xe mô tô BKS 30N9-2915 từ nhà ở tổ 3, phường P, quận L, Hà Nội đi đến khu vực thị xã T, Bắc Ninh để mua ma túy Heroine về sử dụng. Khi H đi đến khu vực đường đôi thị xã T, Bắc Ninh, H mua của nam thanh niên không rõ nhân thân đứng ở đường 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 gói ma túy loại Heroine được gói bằng túi nilong màu hồng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng. Khi H đi về đến khu vực số X, TT Y, huyện K, Hà Nội thì H bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilong màu trắng kích thước (3x5) cm, bên trong có 02 gói được bọc bằng nilong màu hồng, đều chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS110 màu đỏ trắng, BKS 30N9-2915, số khung RLHJ4302BY500731, số máy JC43E0875314 và 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thanh T.

Kết luận giám định số 5812/KL-KTHS ngày 25/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilong màu hồng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,235 gam”.

Tại bản Cáo trạng số 174/CT-VKSGL ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H từ 18 tháng đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 16/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; trả lại chị Vũ Thị H 01 chiếc xe máy và 01 đăng ký xe máy.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan Điều tra, bị cáo đã ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện K, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 16/8/2022, tại trước cửa sổ nhà số X, TT Y, huyện K, Hà Nội, Lê Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,235 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Vì vậy, bị cáo phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe và chất lượng giống nòi.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án, 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên cần cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS110, màu sơn đỏ trắng, BKS 30N9-2915, số máy 0875314, số khung 500731 thu giữ của bị cáo Lê Văn H, quá trình xác minh, xác định anh Nguyễn Thanh T – sinh 1988 ở TDP C, thị trấn T, K là người đứng tên đăng ký xe. Tháng 01 năm 2021 anh T đã bán chiếc xe máy trên cho chị Vũ Thị H – sinh 1993 (là vợ của Lê Văn H). Ngày 16/8/2022, chị H không biết H sử dụng xe máy để đi mua ma túy về sử dụng nên trả lại cho chị H cùng đăng ký xe máy.

[4]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo do không xác định được nhân thân nên Cơ quan CSĐT- Công an huyện K không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên, cán bộ niêm phong và của bị cáo. Trong phong bì niêm phong có 01 túi nilong màu trắng bên trong có chứa 02 gói bọc nilong màu hồng bên trong đều có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine có tổng khối lượng: 0,194 gam do Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định (đã trích mẫu 0,041 gam;

Trả lại chị Vũ Thị H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS110, màu sơn đỏ trắng, BKS 30N9-2915, số máy 0875314, số khung 500731 và 01 Đăng ký xe máy BKS 30N9-2915 số 015679 mang tên Nguyễn Thanh T.

Số vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 26/10/2022 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Công an, VKSND, THADS h: K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Quang

